TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
TỈNH ĐỒNG NAI
Bản án số:**79**/2024/HSST
Ngày: 26-02-2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA - TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Huyền
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Thiều Thị Phi Loan
Ông Trần Văn Chánh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Kiên – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 02 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 24/2024/HSST ngày 12/01/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2024/QĐXXST-HS ngày 01/02/2024 đối với bị cáo:

- Họ tên: **Nguyễn Tiến H**, Giới tính: Nam. Tên gọi khác: Không
Sinh ngày 08 tháng 11 năm 1997 tại: tỉnh Đồng Nai.
Nơi thường trú: Số H, tổ C, khu phố I, phường T, thành phố B, Đồng Nai. Nơi tạm trú: 529, khu phố F, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: Lớp 12/12. Nghề nghiệp: Không. Con ông Nguyễn Văn Tân sinh năm 1973 (còn sống) và bà Đặng Thị N, SN 1973 (còn sống); Bị cáo chưa có vợ, con. Gia đình bị cáo có 04 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt ngày 30/10/2023. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

- Bị hại:
+ Anh Trần Thanh B, sinh năm 1982.
Địa chỉ: A, tổ C, khu phố A, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.
+ Anh Hoàng Bảo N1, sinh năm 2002
Địa chỉ: 2, tổ A, khu phố F, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Hoàng Thị Yến N2, sinh năm 2000.
Địa chỉ: 26/60, tổ A, khu phố F, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

- Người làm chứng:

+ Chị Hồ Thị Kim C, sinh năm 1994
Địa chỉ: 26 BC8, khu phố A, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.
+ Chị Trần Thị Thúy O, sinh năm 1995
Địa chỉ: Ấp C, xã C, huyện T, tỉnh Đồng Nai.
(Bị cáo có mặt, bị hại anh Trần Thanh B có mặt; bị hại anh Hoàng Bảo N1; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Tiến H, sinh năm: 1997, thường trú: 81/5/2, khu phố I, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, bỏ nhà đi sống lang thang và được anh Trần Thanh B sinh năm 1982; địa chỉ: A, tổ C, khu phố A, phường T, thành phố B cho ở nhờ; Tại đây H đã thực hiện các vụ trộm cắp tài sản như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 20 giờ ngày 16/11/2021, tại nhà anh Trần Thanh B; H mượn điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1S của anh B để sử dụng, H đã lén đăng nhập vào ứng dụng ví tiền điện tử "Momo" của anh B và chuyển tiền từ tài khoản ngân hàng V của anh B qua tài khoản Momo của anh B số tiền 7.800.000 đồng. Sau đó H chuyển số tiền 5.000.000 đồng từ tài khoản Momo của B qua tài khoản Momo của H. H đã sử dụng hết số tiền chiếm đoạt của anh B.

Vụ thứ hai: Ngày 17/11/2021 tại nhà anh B, với thủ đoạn tương tự, H tiếp tục mượn điện thoại OPPO F1S của anh B rồi lén chuyển số tiền 2.800.000 đồng từ tài khoản Momo của B qua tài khoản Momo của H. Sau khi chuyển được tiền, H đã sử dụng hết số tiền chiếm đoạt của anh B.

Vụ thứ ba: Lợi dụng anh B giao cho H trông coi nhà khoảng 18 giờ ngày 18/11/2021 H đã lấy trộm 01 xe mô tô biển số 60F2-836.24, nhãn hiệu Honda SCR, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô 60F-2836.24, 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1S, 01 thùng CPU máy tính hiệu AMD A8 5600K của anh B. H mang xe mô tô biển số 60F2-836.24 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe đến tiệm cầm đồ thuộc phường T cầm với số tiền 5.000.000 đồng rồi sử dụng cá nhân hết số tiền này. Còn 01 điện thoại di động OPPO F1S và 01 thùng CPU AMD A8 5600K Hải đã vứt bỏ.

Vụ thứ tư: Sau khi trộm cắp tài sản của B xong thì H đi sống lang thang, đến khoảng 16 giờ 46 phút ngày 30/10/2023, H đến trước cửa nhà số H, đường C, khu phố B, phường T, thành phố B thì phát hiện xe mô tô biển số 60F2-363.77, nhãn hiệu Honda Vision của anh Hoàng Bảo N1, đang dựng trước nhà, trên xe có cắm sẵn chìa khóa. H lén lút ngồi lên xe dùng tay vặn chìa khóa khởi động nhưng xe không nổ máy, lúc này có tiếng còi hú chống trộm kêu lên, anh N1 phát hiện bắt quả tang Hải báo Công an xử lý.

* Vật chứng vụ án gồm:

01 xe mô tô biển số 60F2-836.24 đứng tên anh Trần Thanh B do H không xác định được vị trí tiệm cầm đồ nên chưa thu hồi được; 01 điện thoại di động OPPO F1S; 01 thùng CPU AMD A8 5600K Hải không bán được nên đã vứt bỏ không thu hồi được.

01 Xe mô tô biển số 60F2-363.77, nhãn hiệu Honda Vision, màu trắng, số khung: 5811GY093748, số máy: JF66E0093760 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 60F2- 363.77. Cơ quan CSĐT Công an thành phố B đã trả lại cho N1.

* Bản Kết luận định giá tài sản số 12/KL-HĐĐGTS ngày 17/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự TP B kết luận: 01 (một) xe mô tô biển số 60F2-836.24, 01 điện thoại di động OPPO F1S và 01 CPU máy tính bàn hiệu AMD A8 5600K mà anh B bị chiếm đoạt có trị giá 14.450.000 đồng (Mười bốn triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng).

* Bản Kết luận định giá tài sản số 577/KL-HĐĐGTS ngày 30/10/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố B kết luận: 01 (một) xe mô tô biển số 60F2-363.77, trị giá 13.000.000 đồng (Mười ba triệu đồng).

* Về trách nhiệm dân sự:

Gia đình bị cáo Nguyễn Tiến H đã bồi thường cho bị hại Trần Thanh B số tiền 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng). Anh B không yêu cầu gì khác. Anh Hoàng Bảo N1 không yêu cầu bồi thường dân sự.

Tại bản cáo trạng số 51/CT-VKSBH ngày 10/01/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa đã truy tố bị cáo Nguyễn Tiến H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tiến H từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Tiến H đã khai nhận hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên

quan, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án. Từ đó, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 20 giờ ngày 16/11/2021 và ngày 17/11/2021, bị cáo Nguyễn Tiến H đã có hành vi mượn điện thoại của anh B và lén lút chiếm đoạt số tiền 7.800.000 đồng (Bảy triệu tám trăm nghìn đồng) bằng cách thức chuyển tiền từ tài khoản Momo của anh B qua tài khoản Momo của bị cáo. Tiếp đến vào khoảng 18 giờ ngày 18/11/2021 bị cáo lại tiếp tục có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô biển số 60F2-836.24, nhãn hiệu Honda SCR, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô 60F-2836.24, 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1S, 01 thùng CPU máy tính hiệu AMD A8 5600K của anh B có trị giá 14.450.000 đồng (Mười bốn triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng).

Sau khi trộm cắp tài sản của B xong thì bị cáo đi sống lang thang, đến khoảng 16 giờ 46 phút ngày 30/10/2023, tại cửa nhà số H, đường C, KP2, phường T, thành phố B bị cáo lại tiếp tục có hành vi lén lút chiếm đoạt xe mô tô biển số 60F2-363.77, nhãn hiệu Honda Vision của anh Hoàng Bảo N1 trị giá 13.000.000 đồng (Mười ba triệu đồng) thì bị phát hiện và bị bắt giữ để điều tra, xử lý.

[3] Hành vi của bị cáo Nguyễn Tiến H đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Tiến H là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Do đó, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Phạm tội 2 lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện vận động gia đình bồi thường thiệt hại và tại phiên tòa được bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; Bị cáo có nhân thân tốt (chưa có tiền án, tiền sự). Hội đồng xét xử áp dụng Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Gia đình bị cáo Nguyễn Tiến H đã bồi thường cho bị hại Trần Thanh B số tiền 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng). Anh B không yêu cầu gì khác, nên không đặt ra xem xét.

Anh Hoàng Bảo N1 không yêu cầu bồi thường dân sự, nên không đặt ra xem xét.

[8] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Nhận định của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa phù hợp với các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tiến H **01 (Một) năm 10 (Mười) tháng tù** về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù được tính từ ngày 30/10/2023.

Bị cáo Nguyễn Tiến H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Tiến H; bị hại anh Trần Thanh B được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại anh Hoàng Bảo N1 và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND TP. Biên Hòa;
- Cơ quan CSĐT CA TP. Biên Hòa;
- Cơ quan THAHS CA TP. Biên Hòa;
- Phòng PV06 CA T. Đồng Nai;
- Nhà Tạm giữ CA TP. Biên Hòa;
- Chi cục THADS TP. Biên Hòa;
- UBND phường (xã) nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo; Bị hại; NCQLNVLQ;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Huyền

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa